

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 01 /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 01 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 08/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Chính phủ nước CHXHCNVN;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCKSTT (Vân).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải

QUY ĐỊNH

QUẢN LÝ KHU DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /2018/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác quản lý đối với hoạt động tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo quy định của Luật Du lịch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện); Đơn vị quản lý khu du lịch; Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; Cộng đồng dân cư có tham gia hoạt động dịch vụ tại các khu du lịch và khách du lịch khi đến các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý khu du lịch

1. Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải có Nội quy (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) và Quy chế hoạt động theo quy định của pháp luật và quy định này để thực hiện.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch hợp lý, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương và định hướng quy hoạch phát triển ngành du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển du lịch nhanh và bền vững.

3. Hoạt động du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh không được phá vỡ môi trường cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái động, thực vật; không làm ảnh hưởng đến các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và bản sắc văn hóa các dân tộc.

4. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo thực hiện đúng quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và quy định này.

5. Các sở, ban, ngành chức năng của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, có trách nhiệm phối hợp thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động tại các khu du lịch theo quy định của pháp luật và quy định này.

Chương II

MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 4. Quản lý khu du lịch

1. Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải được quản lý theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tính chất, quy mô, yêu cầu phát triển du lịch và tình hình thực tế của địa phương quyết định giao cho một cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng quản lý khu du lịch trên địa bàn (sau đây gọi tắt là đơn vị quản lý khu du lịch). Nội dung quản lý khu du lịch theo quy định tại Chương III của Quy định này.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch có trách nhiệm cung cấp dịch vụ công, thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động du lịch tại khu du lịch; chịu sự chỉ đạo, quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quy chế quản lý hoạt động trong khu du lịch.

3. Nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản lý khu du lịch bao gồm: Khoản thu từ phí tham quan danh lam thắng cảnh được trích để lại theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại khu du lịch; khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị quản lý khu du lịch

1. Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch; quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Bảo vệ, tôn tạo, phát triển tài nguyên du lịch.

3. Kiểm tra, giám sát các nội dung và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Quản lý và thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền giao; phát hiện, đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các dự án đầu tư không đúng với quy hoạch hoặc có tác động tiêu cực đến cảnh quan môi trường.

5. Quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch.

6. Tổ chức cung cấp thông tin, hướng dẫn, giới thiệu cho khách du lịch về các điểm tham quan; về hệ thống các sản phẩm và dịch vụ du lịch đang được khai thác.

7. Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cộng đồng địa phương, nghiệp vụ du lịch, bảo vệ môi trường... cho các đối tượng.

8. Bảo đảm vệ sinh, môi trường du lịch; thực hiện phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn trong khu du lịch; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền

xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch.

9. Bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động du lịch.

10. Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch.

11. Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **QUY ĐỊNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH** **TẠI CÁC KHU DU LỊCH**

Điều 6. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch

1. Kinh doanh dịch vụ du lịch bao gồm dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch và các loại dịch vụ du lịch khác như: dịch vụ ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh phải có giấy phép kinh doanh và kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký được cấp phép kinh doanh.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch phải thực hiện các nội dung sau đây:

a) Tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy định này;

b) Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ (kể cả đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh cung cấp nguyên liệu, sản phẩm phục vụ khách du lịch trong khu du lịch);

c) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình;

d) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện, nghĩa vụ đối với từng loại hình kinh doanh dịch vụ du lịch; phải bán hàng đúng nơi quy định, niêm yết công khai giá dịch vụ và thực hiện bán hàng đúng giá niêm yết; thực hiện đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã, không được tranh giành, đeo bám khách, gây mất trật tự an ninh trong khu du lịch.

4. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch trên địa bàn tỉnh phải phù hợp với quy hoạch, đề án phát triển du lịch của trung ương, của tỉnh và huyện, thành phố đã được phê duyệt.

5. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao phải thực hiện niêm yết quy định rõ về độ tuổi và những người không được phép tham gia, tổ chức quản lý, bảo vệ tài sản, tính mạng và mua bảo hiểm cho khách du lịch khi tham gia các hoạt động dịch vụ.

6. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lữ hành phải có đăng ký giá tour với cơ quan chức năng theo quy định; có hướng dẫn viên du lịch theo quy định; phải đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho khách khi tổ chức chương trình tham quan các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho khách về quy định bảo vệ tài nguyên du lịch, vệ sinh môi trường; không được để khách lợi dụng hoạt động du lịch để xâm hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và thuần phong mỹ tục của các dân tộc; phản ánh kịp thời với chính quyền địa phương về các hành vi gây tổn hại đến an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cảnh quan du lịch trên địa bàn.

Điều 7. Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Về tài nguyên đất tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Luật Đất đai và tuân thủ những quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch phải tuân theo quy hoạch, đề án phát triển du lịch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất trong các khu du lịch làm dịch vụ du lịch phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích được giao; tuân thủ các quy định về môi trường, tài nguyên đất; không tranh chấp đất.

c) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê đất để xây dựng các công trình làm dịch vụ trong các khu du lịch phải thực hiện theo quy định và xây dựng công trình phù hợp với quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và huyện, thành phố đã được phê duyệt.

d) Đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc cho thuê, trong thời gian quy định mà chủ dự án không triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện chậm gây lãng phí sẽ bị thu hồi theo quy định.

e) Khi hết thời hạn thuê đất, nếu có nhu cầu thuê tiếp tổ chức, cá nhân phải làm hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định;

f) Trong thời hạn thuê đất, nếu ngừng hoạt động kinh doanh du lịch hoặc không còn nhu cầu sử dụng, các tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất để xem xét giải quyết.

g) Quỹ đất chưa sử dụng tại các khu du lịch được quản lý chặt chẽ theo quy định.

2. Về tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch được thực hiện theo các quy định sau:

a) Tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả để phát triển du lịch. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

b) Các tổ chức, cá nhân đều phải có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động thực vật, ao hồ, sông, suối...

c) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước. Sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân.

d) Các tổ chức, cá nhân không được tự ý chặt phá các loại cây xanh lâu năm trong khu du lịch và các di tích lịch sử - văn hóa. Tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong các khu du lịch, vì mục đích cải tạo mặt bằng hoặc lý do chính đáng khác muốn chặt, đốn cây xanh lâu năm phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Điều 8. Quy định về bảo đảm an toàn cho khách trong khu du lịch.

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch; có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống phải tuân thủ đúng quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Điều 9. Quy định về an ninh trật tự, an toàn xã hội trong các khu du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu du lịch và có trách nhiệm như sau:

a) Thực hiện đầy đủ chế độ đăng ký tạm trú, tạm vắng theo quy định; quản lý hộ tịch, hộ khẩu và hộ chiếu, visa đối với khách quốc tế.

b) Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ kiến thức pháp luật đối với đội viên, hội viên.

c) Đơn vị quản lý khu du lịch phải thành lập và công khai đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh, tố giác vi phạm, góp ý của khách du lịch và người dân.

d) Các phương tiện vận tải khách du lịch trong các khu du lịch phải được đăng ký và quản lý theo quy định.

e) Tham gia phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; không được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện; không tổ chức, chứa chấp, môi giới mua bán dâm; không kinh doanh, phô biến văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành; không tuyên truyền hoạt động mê tín dị

đoan, truyền đạo trái phép và thực hiện các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch.

g) Không tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các chất dễ cháy, chất độc, chất phóng xạ; không chứa chấp tội phạm đang trốn tránh pháp luật và các hoạt động trái pháp luật khác.

h) Thực hiện các quy định về an toàn giao thông, không được xây dựng nhà cửa, hàng quán có mái che, mái vẩy và các công trình phù trợ vi phạm hành lang an toàn giao thông.

i) Các phương tiện của khách đến các khu du lịch đều phải đỗ đúng nơi quy định. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đảm bảo an toàn phương tiện, tài sản cho khách du lịch.

k) Có kế hoạch, phương án và các phương tiện về phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn cho khách tham quan du lịch khi tham gia các dịch vụ.

3. Tuân thủ những quy định của pháp luật về an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội; đảm bảo hoạt động trong các khu du lịch trên địa bàn tinh không làm phương hại đến quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 10. Quy định về bảo vệ môi trường trong các khu du lịch

1. Môi trường trong khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo và phát triển theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh và văn minh.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải xây dựng và niêm yết nội quy trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường. Tổ chức phương tiện, hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng đúng quy định.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch trong khu du lịch phải tuân thủ những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo khoảng cách an toàn đối với những nơi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm đến môi trường xung quanh.

4. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường như: treo băng rôn, pa nô, áp phích, khẩu hiệu mang những thông điệp về bảo vệ môi trường.

5. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuân thủ đúng quy định về bảo vệ môi trường và các quy định sau:

a) Có hệ thống nhà vệ sinh công cộng theo tiêu chuẩn quy định; có các biện pháp phòng chống, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do có hành vi làm tổn hại đến môi trường.

b) Thực hiện thu gom rác thải, nước thải phải đúng quy định. Không xả rác, chất thải, xác động vật... xuống ao, hồ, sông, suối tại các khu du lịch.

c) Bảo vệ nghiêm ngặt, không cho chặt phá cây xanh lâu năm, cây gỗ quý trong khu du lịch, khi cải tạo mặt bằng cần chặt cây trồng lâu năm phải được cấp có thẩm quyền cho phép.

d) Không thả rông gia súc, gia cầm trong các khu du lịch.

Điều 11. Quy định về xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

1. Hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tiếp cận các khu du lịch dễ dàng. Các tấm biển phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư xây dựng mới và nâng cấp hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn đặt trong thành phố, thị trấn và quốc lộ chạy qua địa phận tỉnh; điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch trọng điểm. Kinh phí xây dựng từ nguồn ngân sách cho phát triển kinh tế.

3. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch trong các địa điểm đã được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác.

Điều 12. Quy định về bảo tồn văn hóa tại các khu du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch; Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch phải có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng; giữ gìn phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp, nghệ thuật, lễ hội dân gian các dân tộc và phát huy nghề thủ công truyền thống; thực hiện nếp sống văn hóa góp phần xây dựng môi trường văn hóa du lịch văn minh.

2. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa và các hoạt động văn hóa tại các khu du lịch phải tuân thủ quy định về quản lý đối với di sản văn hóa và dịch vụ văn hóa. Việc tổ chức khai thác các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ kinh doanh du lịch phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Hoạt động trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh không được làm ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống, đạo đức và thuần phong mỹ tục của các dân tộc Bắc Kạn, đồng thời khuyến khích:

a) Sử dụng trang phục dân tộc cho nhân viên khi phục vụ khách tham quan du lịch.

b) Tham gia bảo tồn, duy trì kiến trúc nhà sàn các dân tộc Bắc Kạn bằng chất liệu truyền thống.

c) Tham gia các hoạt động bảo tồn, sử dụng và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống của các dân tộc Bắc Kạn; xây dựng các đội văn nghệ dân tộc phục vụ khách tham quan du lịch.

Chương IV **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VÀ CƠ QUAN LIÊN QUAN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC KHU DU LỊCH**

Điều 13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết phát triển các khu du lịch trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra, giám sát nội dung và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển du lịch theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý thực hiện quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết đối với các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với các Sở, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đảm bảo thực hiện quản lý, bảo vệ và khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên du lịch.

6. Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành quy định đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú, hướng dẫn viên du lịch, ăn uống, thể thao, vui chơi, giải trí và dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm đối với dự án đầu tư không đúng quy hoạch hoặc có tác động phá hoại tài nguyên du lịch và cảnh quan môi trường; các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch.

8. Nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng và phát triển các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

9. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thành phố quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định; thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư hạ tầng du lịch cho các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giám sát, theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng du lịch tại các khu du lịch.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn từ ngân sách hỗ trợ các dự án đầu tư hạ tầng phát triển các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Sở Tài chính

1. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về giá trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng các nguồn kinh phí thu được trong hoạt động của các khu du lịch theo quy định.

Điều 16. Sở Công thương

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, hỗ trợ xây dựng hệ thống cung cấp điện cho các dự án đầu tư xây dựng tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường thường xuyên kiểm tra, xử lý các vi phạm về hoạt động kinh doanh bán hàng hóa không đảm bảo chất lượng tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông đến các khu du lịch; quy hoạch, cấp phép các bến, bãi đỗ xe, phương tiện thủy nội địa tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm giao thông đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch đến các khu du lịch; các phương tiện vận chuyển khách trong khu du lịch có liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ và đường thủy nội địa theo thẩm quyền; kiểm tra các bến, bãi và

điểm dừng đỗ phương tiện, xử lý vi phạm đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Sở Tài Nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo lĩnh vực quản lý của ngành; hướng dẫn thủ tục đất đai, môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh đảm bảo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện kiểm tra việc sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường tại các khu du lịch và đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường đảm bảo các quy định của pháp luật.

Điều 19. Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc lập và triển khai quy hoạch xây dựng các khu du lịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn thủ tục về xây dựng các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền pháp luật quy định.

Điều 20. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý về đầu tư xây dựng hạ tầng thông tin truyền thông tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hoạt động thông tin truyền thông tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền pháp luật quy định.

Điều 21. Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp quản lý đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các khu du lịch thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ về y tế cho khách du lịch.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 22. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh có sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp theo quy hoạch của ngành.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các khu du lịch thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp đặc sản phục vụ du lịch.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hỗ trợ các khu du lịch tham gia khôi phục và duy trì các nghề truyền thống để tạo ra các sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng của tỉnh Bắc Kạn phục vụ nhu cầu của khách du lịch.

Điều 23. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các biện pháp phòng chống các tệ nạn xã hội và kiểm tra, xử lý các vi phạm về tệ nạn xã hội tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn có đủ điều kiện làm việc tại các khu du lịch thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch cho các khu du lịch.

Điều 24. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của Nhà nước về giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho khách du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc chấp hành công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ an ninh trật tự tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu hộ, cứu nạn; cấp phép các cơ sở, đơn vị kinh doanh đủ điều kiện về an ninh trật tự; thanh tra, kiểm tra các dịch vụ hoạt động kinh doanh trong các khu du lịch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự tại các khu du lịch trên địa bàn quản lý.

Điều 25. Cục Thuế tỉnh

1. Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định.

2. Thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật về thuế có liên quan trong việc quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 26. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Chỉ đạo đối với các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch trên địa bàn thực hiện theo đúng quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và của huyện, thành phố đã được phê duyệt.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách về quy hoạch, quản lý, sử dụng và bảo vệ các khu du lịch trên địa bàn.

3. Chỉ đạo các ngành chức năng thuộc huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch; xây dựng môi trường du lịch trong các khu du lịch xanh - sạch - đẹp.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ tại các khu du lịch trên địa bàn theo quy định của pháp luật và quy định này.

5. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi đủ điều kiện công nhận theo quy định của Luật Du lịch.

6. Chỉ đạo các ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch cộng đồng trong các khu du lịch trên địa bàn theo quy định của pháp luật và quy định này.

7. Thực hiện quản lý nhà nước về du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn theo quy định; thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên du lịch; giữ gìn vệ sinh môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các khu du lịch trên địa bàn.

8. Chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính trong các khu du lịch trên địa bàn theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền quy định thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện tốt các quy định của Quy định này góp phần xây dựng và phát triển các khu du lịch trên địa bàn tỉnh sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện trách nhiệm được giao trong Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này đối với các khu du lịch thuộc địa bàn; xử lý hoặc kiến nghị việc xử lý đối với vi phạm theo thẩm quyền; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chỉ đạo việc thực hiện công tác quản lý tại các khu du lịch theo nội quy, quy chế của khu du lịch và các nội dung tại Quy định này.

5. Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và khách du lịch trong các khu du lịch có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Quy định này.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

